

Bản án số: 94/2026/HNGĐ-ST

Ngày 18 - 3 - 2026

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đô

Ông Đinh Chí Hiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phụng Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 336/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị Đ, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp ĐN, xã T, tỉnh Cà Mau.

Số CCCD:096185015569, cấp ngày 21/3/2025.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp ĐN, xã T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Trương Thị Đ trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Huỳnh Văn H tự nguyện cH sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 17/3/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (nay là Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Cà Mau). Trong quá trình cH sống thời gian gần đây vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không có sự quan tâm tôn trọng nhau, do chung sống không có hạnh phúc nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Hiện tại vợ chồng đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn chung sống lại được nữa nên bà yêu cầu giải quyết ly hôn với ông H.

Về con chung: Vợ chồng có hai con cH là cháu Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1999 và cháu Huỳnh Văn HH, sinh năm 1999. Cháu Đ và cháu HH đã thành niên tự lo được cuộc sống nên bà không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung tự thỏa thuận, nợ chung không có nên bà không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục: Tòa án đã triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông H vắng mặt không có lý do, nguyên đơn bà Đ có đơn xin vắng mặt.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với ông H và bà Đ.

[2] Về hôn nhân: Bà Trương Thị Đ và ông Huỳnh Văn H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 17/3/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (nay là Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Cà Mau). Quan hệ hôn nhân giữa bà Đ và ông H được xác lập hợp pháp, hai người tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn, bà Đ và ông H chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không có sự quan tâm tôn trọng nhau, chung sống không có hạnh phúc nên hiện nay vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay là thực tế có diễn ra. Kể từ khi xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân đến nay với thời gian dài mà hai bên không thể dàn xếp, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổ chức hòa giải để hai bên thỏa thuận hàn gắn nhưng không có kết quả, do ông H không tham gia hòa giải và không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của bà Đ. Từ những vấn đề đã nêu, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Đ và ông H đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên giải quyết cho hai người được ly hôn là phù hợp. Vì vậy, bà Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông H là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà Đ và ông H có hai con cH là cháu Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1999 và cháu Huỳnh Văn HH, sinh năm 1999. Cháu Đ và cháu HH đã thành niên tự lo được cuộc sống nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Bà Đ và ông H không ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Đ chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Ngày 18/12/2025, bà Đ nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cà Mau được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Bà Trương Thị Đ được ly hôn với ông Huỳnh Văn H.

2. Về án phí: Bà Trương Thị Đ chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Ngày 18/12/2025, bà Trương Thị Đ nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006693 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cà Mau được chuyển thu án phí.

Bà Trương Thị Đ và ông Huỳnh Văn H vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 2 – Cà Mau;
- UBND xã T, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.TANDKV2-CM.

